

A. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG

(Đính kèm Hợp đồng tín dụng số: `[[ContractCode]]`)

ĐIỀU 1. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung này là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng tín dụng, được Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (“TIN VAY”) đăng tải trên website tại địa chỉ: <http://tin vay.com.vn/> và được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.
2. “Hợp đồng” được nhắc trong các nội dung trong bản Điều khoản và điều kiện giao dịch chung này: là Hợp đồng tín dụng, bao gồm bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung, Lịch thanh toán, Điều khoản bảo vệ và xử lý dữ liệu, các Phụ lục (nếu có) là một phần không tách rời của Hợp đồng tín dụng được giao kết giữa TIN VAY và Khách hàng.
3. Bằng việc giao kết Hợp đồng tín dụng, khách hàng đồng ý và xác nhận đã được (i) TIN VAY cung cấp, giải thích cụ thể và hiểu rõ mọi quy định có trong bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung này, (ii) đồng ý ràng buộc quyền và trách nhiệm đối với TIN VAY theo bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung và (iii) không có bất kỳ thắc mắc, khiếu nại nào khác.

ĐIỀU 2. LÃI SUẤT CHO VAY

1. Lãi suất cho vay được Khách hàng và TIN VAY thỏa thuận và quy định chi tiết tại Hợp đồng tín dụng.
2. Lãi suất áp dụng để tính lãi trên dư nợ gốc quá hạn là lãi suất áp dụng trong trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn, tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả.
3. Lãi chậm trả: Vào Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ, nếu Bên vay không thanh toán, thanh toán trễ hạn, hoặc thanh toán không đầy đủ Khoản phải trả hàng kỳ, Bên vay sẽ phải chịu một khoản tiền Lãi chậm trả được xác định như sau:
4. Lãi chậm trả (=) Số tiền gốc chậm trả (x) Lãi suất đối với nợ gốc quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng (:) 365 (x) số ngày chậm trả.

ĐIỀU 3. PHƯƠNG PHÁP TÍNH LÃI

1. Tiền lãi vay được tính trên cơ sở dư nợ gốc thực tế và thời gian vay.
2. Lãi suất cho vay được xác định trên cơ sở một năm 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.
3. Đối với khoản vay có thời hạn từ một ngày trở lên: Thời hạn tính lãi được xác định từ Ngày giải ngân khoản vay đến hết ngày liền kề trước Ngày thanh toán hết khoản vay, thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
4. Đối với khoản vay có thời hạn tính từ khi nhận giải ngân khoản vay đến khi thanh toán hết khoản vay dưới một ngày: Thời hạn tính lãi được xác định là một ngày.
5. Số tiền lãi được tính theo dư nợ cho vay thực tế và thời gian duy trì số dư nợ cho vay thực tế đó.

ĐIỀU 4. NGÀY ĐẾN HẠN THANH TOÁN VÀ THỜI HẠN CHO VAY

1. Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ
 - a. Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ là ngày Bên vay phải hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của kỳ đó cho TIN VAY.
 - b. Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ được xác định theo nguyên tắc:

- i. Trường hợp Ngày giải ngân là một trong những ngày từ ngày 05 đến ngày 25 của tháng: Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ là ngày trùng với Ngày giải ngân và kỳ đầu tiên là vào tháng tiếp theo tháng giải ngân.
- ii. Trường hợp Ngày giải ngân là ngày 01 đến ngày 04 và sau ngày 25 của tháng: Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ và kỳ thanh toán đầu tiên được xác định theo bảng sau:

Ngày giải ngân	Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ	Tháng thực hiện Kỳ thanh toán đầu tiên
Ngày 1 tháng N	Ngày 05	N+1
Ngày 2 tháng N	Ngày 06	
Ngày 3 tháng N	Ngày 07	
Ngày 4 tháng N	Ngày 08	
Ngày 26 tháng N	Ngày 05	N+ 2
Ngày 27 tháng N	Ngày 05	
Ngày 28 tháng N	Ngày 06	
Ngày 29 tháng N	Ngày 06	
Ngày 30 tháng N	Ngày 07	
Ngày 31 tháng N	Ngày 07	

Trong đó: Tháng N là tháng giải ngân

2. Thời hạn cho vay: là số tháng ghi tại mục “Thời hạn cho vay” trong Hợp đồng tín dụng cộng số ngày xác định theo nguyên tắc:
 - a. Trường hợp Ngày giải ngân được xác định theo mục i, điểm b, khoản 1 Điều này: Thời hạn cho vay là số tháng ghi tại mục “Thời hạn cho vay” trong Hợp đồng tín dụng.
 - b. Trường hợp Ngày giải ngân được xác định theo mục ii, điểm b, khoản 1 Điều này: Thời hạn cho vay là số tháng ghi tại mục “Thời hạn cho vay” trong Hợp đồng tín dụng cộng thêm số ngày xác định theo nguyên tắc như sau:

Ngày giải ngân khoản vay	N là tháng 1,3,5,7,8,10,12	N là tháng 4,6,9,11	N là tháng 2	
			Tháng có 29 ngày	Tháng có 28 ngày
Ngày 01 tháng N	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày
Ngày 02 tháng N	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày

Ngày 03 tháng N	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày
Ngày 04 tháng N	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày	+ 4 ngày
Ngày 26 tháng N	+ 10 ngày	+ 9 ngày	+8 ngày	+ 7 ngày
Ngày 27 tháng N	+ 9 ngày	+ 8 ngày	+ 7 ngày	+ 6 ngày
Ngày 28 tháng N	+ 9 ngày	+ 8 ngày	+ 7 ngày	+ 6 ngày
Ngày 29 tháng N	+ 8 ngày	+7 ngày	+ 6 ngày	
Ngày 30 tháng N	+ 8 ngày	+ 7 ngày		
Ngày 31 tháng N	+ 7 ngày			

ãi ngân khoản vay

ĐIỀU 5. CÁC LOẠI PHÍ

1. Phí trả nợ trước hạn được áp dụng trong trường hợp Khách hàng trả nợ toàn bộ khoản vay trước hạn, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 8 Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung này.
2. Phí dịch vụ thu hộ, chuyển khoản:
 - a. Là phí Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho các đơn vị cung cấp dịch vụ thu hộ, dịch vụ chuyển khoản hoặc các dịch vụ khác khi Khách hàng thanh toán khoản vay cho TIN VAY và được tính theo từng kỳ trả nợ.
 - b. Biểu phí thu hộ, chuyển khoản do đơn vị cung cấp dịch vụ thu hộ, dịch vụ chuyển khoản hoặc các dịch vụ khác liên quan đến giao dịch thanh toán thông báo trong từng thời kỳ.
 - c. Trong một số trường hợp, để thuận tiện cho Khách hàng, TIN VAY có thể hỗ trợ Khách hàng nhận, Khách hàng đồng ý ủy quyền giao khoản phí dịch vụ thu hộ, chuyển khoản hoặc dịch vụ khác liên quan đến giao dịch thanh toán này cho TIN VAY để TIN VAY thay mặt Khách hàng thanh toán cho đơn vị cung cấp dịch vụ theo đúng mức phí được đơn vị cung cấp dịch vụ đưa ra. Để làm rõ, đây không phải một loại phí thanh toán cho TIN VAY.

ĐIỀU 6. GIẢI NGÂN VỐN VAY

1. Giải ngân vốn vay là việc TIN VAY chuyển cho Khách hàng hoặc Bên thụ hưởng Số tiền vay được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng sau khi Khách hàng được TIN VAY phê duyệt cho vay.

2. Phương thức giải ngân được thực hiện theo thỏa thuận giữa Khách hàng và TIN VAY tại Hợp đồng tín dụng.
3. Ngày hệ thống của TIN VAY hiển thị chuyển thành công Số tiền vay vào tài khoản của Khách hàng hoặc Bên thụ hưởng theo thông tin cung cấp tại Hợp đồng tín dụng được xem là ngày Khách hàng nhận nợ đối với Số tiền vay (“Ngày giải ngân”/ “Ngày nhận nợ”). Khách hàng có trách nhiệm thanh toán nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đối với Số tiền vay mà TIN VAY đã giải ngân.
4. Việc giải ngân được xem là hoàn tất và hợp lệ khi được thực hiện thành công theo đúng các thông tin giải ngân do Khách hàng cung cấp. Khách hàng chịu trách nhiệm đối với tính chính xác của các thông tin giải ngân này.

ĐIỀU 7. THANH TOÁN NỢ VAY

1. Nợ gốc và lãi của khoản vay được thanh toán trong nhiều kỳ thanh toán, hàng tháng.
2. Kỳ thanh toán (hay “Kỳ trả nợ”) là các khoảng thời gian trong Thời hạn cho vay mà tại cuối mỗi khoảng thời gian đó Bên vay phải trả một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và lãi tiền vay cho TIN VAY.
Kỳ trả nợ được xác định như sau: Kỳ trả nợ đầu tiên tính từ Ngày nhận nợ đến hết Ngày thanh toán đầu tiên; các Kỳ trả nợ tiếp theo tính từ Ngày thanh toán hàng kỳ của một Kỳ trả nợ bất kỳ đến hết Ngày thanh toán hàng kỳ của Kỳ trả nợ liền kề tiếp.
3. Khách hàng phải hoàn tất nghĩa vụ thanh toán Số tiền trả nợ hàng kỳ trước hoặc vào Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ.
4. Số kỳ trả nợ, Ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ, Số tiền trả nợ hàng kỳ (bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, phí (nếu có)) theo thông tin chi tiết trong Lịch thanh toán.
Số tiền trả nợ hàng kỳ sẽ được làm tròn lên đến đơn vị nghìn đồng.
5. Trước Ngày thanh toán hàng kỳ bất kỳ, TIN VAY hoặc bên thứ ba do TIN VAY ủy quyền sẽ thông báo cho Bên vay về ngày đến hạn thanh toán và số tiền phải trả nhằm hỗ trợ Bên vay thực hiện việc thanh toán đúng hạn.
6. Bên vay có thể thanh toán Số tiền trả nợ hàng kỳ cho TIN VAY bằng cách nộp tiền vào tài khoản của TIN VAY hoặc thanh toán thông qua các đơn vị trung gian thanh toán có hợp tác cung cấp dịch vụ thu hộ cho TIN VAY. Chi tiết hình thức thanh toán sẽ theo hướng dẫn, thông báo của TIN VAY từng thời kỳ.
7. Trường hợp Ngày thanh toán hàng kỳ vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật thì trước ngày đến hạn thanh toán, Bên vay thực hiện giao dịch trả nợ cho TIN VAY. TIN VAY sẽ hỗ trợ quản lý số tiền này và tự động thu nợ của Bên vay vào đúng Ngày thanh toán theo lịch trả nợ.
8. Mỗi lần thanh toán Số tiền trả nợ hàng kỳ, Bên vay phải ghi rõ và chính xác Số Hợp đồng tín dụng. Trong trường hợp Bên vay không ghi chính xác Số Hợp đồng tín dụng, Bên vay có nghĩa vụ phải thông báo ngay cho TIN VAY thông qua số điện thoại tổng đài của TIN VAY để tránh thanh toán sai Hợp đồng.
9. Mọi khoản thanh toán cho TIN VAY được coi là đã thanh toán khi Khách hàng đã thực hiện đúng và chính xác hướng dẫn thanh toán của TIN VAY (bao gồm cả thông tin số Hợp đồng tín dụng hoặc thông tin tương đương) và khoản thanh toán đó được ghi có vào tài

khoản ngân hàng của TIN VAY. Trường hợp phát sinh sai sót do Bên vay hoặc Bên thứ ba dẫn đến giao dịch không thành công khiến khoản vay phát sinh quá hạn, Bên vay sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm thanh toán lãi/ phí phạt chậm trả (nếu có) cho TIN VAY.

10. Thứ tự thu nợ:

Tại bất kỳ thời điểm nào khi Bên vay nộp tiền để thanh toán khoản vay, TIN VAY sẽ thực hiện thu nợ theo thứ tự sau:

- a. Thu phí dịch vụ thu hộ, chuyển khoản hoặc dịch vụ khác liên quan đến giao dịch thanh toán phát sinh theo từng lần giao dịch của Bên vay (nếu phát sinh).
- b. Thu các khoản thanh toán bị quá hạn theo thứ tự: Nợ gốc quá hạn, lãi trên nợ gốc quá hạn, các khoản lãi chậm trả, phí (nếu có) của khoản thanh toán bị quá hạn.
- c. Thu các khoản thanh toán đến hạn theo thứ tự: Lãi trong hạn, nợ gốc, phí (nếu có).
- d. Thu các khoản trả nợ trước hạn và tất toán trước hạn.

11. Thông tin, hướng dẫn thanh toán cụ thể tại Lịch thanh toán được gửi cho Khách hàng, hoặc trên hệ thống nền tảng của TIN VAY/ các đối tác của TIN VAY, hoặc website <http://tin vay.com.vn/> trong từng thời kỳ.

12. Phương thức trả nợ:

- a. Việc thanh toán của Khách hàng cho TIN VAY được thực hiện bằng phương thức chuyển khoản, tiền mặt, hoặc hình thức thanh toán khác theo thông báo/hướng dẫn của TIN VAY từng thời kỳ.
- b. Việc thanh toán được xem là thành công và hoàn tất khi TIN VAY nhận được thông báo “Có” cho các khoản thanh toán của Khách hàng từ các kênh thanh toán được TIN VAY thông báo.

ĐIỀU 8. TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN

1. Trường hợp Bên vay thanh toán trước hạn (có thể bao gồm cả tiền gốc, lãi và các khoản phí/chi phí phát sinh) của một hoặc nhiều Kỳ trả nợ nhưng chưa tất toán Hợp đồng tín dụng: TIN VAY sẽ hỗ trợ quản lý số tiền này. Vào ngày đến hạn thanh toán hàng kỳ, TIN VAY sẽ thực hiện giảm trừ trên Khoản phải trả hàng kỳ của Bên vay. Trong trường hợp này Bên vay không phải nộp phí trả nợ trước hạn.

2. Bên vay có thể trả trước hạn toàn bộ khoản vay (“Tất toán trước hạn”): Bên vay có thể tất toán trước hạn vào bất kỳ ngày nào trong thời gian vay bằng cách trả một lần toàn bộ dư nợ gốc, dư nợ lãi và phí trả nợ trước hạn cùng các khoản phải trả khác (nếu có) theo quy định tại Hợp đồng tín dụng.

ĐIỀU 9. PHÂN LOẠI NỢ, CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

1. Nợ của Khách hàng tại TIN VAY được phân loại theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TIN VAY.

2. Khoản nợ quá hạn là khoản nợ mà một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và/hoặc lãi đã quá hạn. Trường hợp Khách hàng không thanh toán toàn bộ hoặc một phần khoản nợ gốc và/hoặc lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng chậm nhất vào Ngày đến hạn thanh toán của kỳ tương ứng của khoản nợ gốc và/hoặc lãi đó, thì vào ngày tiếp theo của ngày đến hạn thanh toán đó, khoản nợ gốc và/hoặc lãi đó sẽ bị chuyển thành khoản nợ quá hạn.

3. Khi có bất kỳ khoản nợ gốc nào bị chuyển quá hạn, Bên vay sẽ phải thanh toán lãi của khoản nợ gốc quá hạn đó theo Lãi suất đối với nợ gốc quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trong thời gian từ ngày khoản nợ gốc đó bị chuyển quá hạn cho đến ngày khoản nợ gốc được thanh toán đầy đủ cho TIN VAY.

4. Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng của Khách hàng không được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, trừ trường hợp TIN VAY chấp thuận bằng văn bản.

ĐIỀU 10. TRAO ĐỔI THÔNG TIN, THÔNG BÁO

1. Bên vay và TIN VAY đồng ý rằng tất cả các trao đổi, thông báo giữa hai bên liên quan đến nội dung khoản vay và/hoặc Hợp đồng tín dụng sẽ được thực hiện bằng một trong các hình thức: thông qua thư điện tử (email), điện thoại, tin nhắn SMS, gửi văn bản trực tiếp/quá đơn vị dịch vụ bưu chính đến địa chỉ của mỗi bên được cung cấp tại Hợp đồng tín dụng, thông qua các công cụ trao đổi thông tin tại trang thông tin điện tử/ứng dụng của TIN VAY, hoặc TIN VAY gửi thông báo đến tài khoản của Bên vay trên ứng dụng/website của TIN VAY/các đối tác của TIN VAY.

2. Thông tin liên lạc của Bên vay bao gồm địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú/hiện tại, địa chỉ thư điện tử, số điện thoại... là những thông tin được Bên vay cung cấp tại Hợp đồng tín dụng. Bên vay có quyền thay đổi các thông tin này và có nghĩa vụ thông báo ngay lập tức cho TIN VAY về việc thay đổi này. Thông tin liên lạc được cập nhật cuối cùng là thông tin dùng để liên lạc và trao đổi giữa Bên vay và TIN VAY.

3. Việc trao đổi thông tin, thông báo được xem là thành công và hoàn tất khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Có xác nhận của bên chuyển phát về việc Bên vay đã nhận được thư, ngày nhận là ngày ghi trên Giấy xác nhận của bên chuyển phát;

b. Tin nhắn SMS, thư điện tử được gửi thành công, ngày nhận là ngày gửi tin nhắn SMS, thư điện tử;

c. Cuộc gọi được thực hiện và kết thúc, ngày nhận thông tin là ngày thực hiện cuộc gọi.

d. Thông báo của TIN VAY được gửi thành công đến tài khoản của Bên vay trên ứng dụng/website của TIN VAY/các đối tác của TIN VAY, và ngày nhận là ngày gửi thông báo.

e. Thông báo của TIN VAY đã được đưa lên website của TIN VAY tại địa chỉ: <http://tin vay.com.vn/> hoặc tại bất kỳ phương tiện giao dịch điện tử nào khác của TIN VAY đã thông báo đến Khách hàng.

ĐIỀU 11. CÁC BIỆN PHÁP ĐƠN ĐỐC, THU HỒI NỢ

1. TIN VAY có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) gửi/ủy quyền cho Bên thứ ba gửi thông báo nhắc nợ cho Bên vay về (các) khoản nợ và (các) ngày đến hạn thanh toán tương ứng thông qua (các) hình thức trao đổi thông tin, thông báo được quy định tại Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung.

2. Bên vay đồng ý rằng TIN VAY có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết phù hợp với quy định của pháp luật và không bao gồm biện pháp đe dọa đối với Khách hàng để đơn đốc và thu hồi nợ.

3. Trường hợp Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngoài các biện pháp nêu trên, TIN VAY có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) thông báo

công khai, kể cả trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến Khách hàng (theo nhận định của TIN VAY) về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng.

4. Bên vay có trách nhiệm phối hợp với TIN VAY và cung cấp cho TIN VAY các tài liệu liên quan đến khoản vay để TIN VAY có thể kiểm tra và giám sát việc sử dụng vốn vay và việc trả nợ vay của Bên vay.

5. Bên vay đồng ý ủy quyền cho TIN VAY được quyền đại diện Bên vay yêu cầu Ngân hàng nơi Bên vay mở tài khoản cung cấp thông tin về tên tài khoản, số tài khoản và tình trạng tài khoản, để phục vụ việc thực hiện thu hồi nợ theo Hợp đồng tín dụng giữa TIN VAY và Bên vay.

ĐIỀU 12. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHÁCH HÀNG

1. Quyền của Khách hàng:

a. Từ chối các yêu cầu của TIN VAY không đúng với các thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

b. Đề nghị TIN VAY cung cấp thông tin về sản phẩm cho vay của TIN VAY tại từng thời điểm, yêu cầu điều chỉnh thông tin cá nhân và các yêu cầu khác liên quan đến khoản vay bằng các hình thức trao đổi thông tin theo thỏa thuận giữa Khách hàng và TIN VAY.

c. Khiếu nại, khởi kiện việc vi phạm Hợp đồng tín dụng theo quy định của pháp luật.

d. Các quyền khác theo thỏa thuận giữa các bên và quy định pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

a. Cung cấp thông tin cho TIN VAY và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin, tài liệu gửi cho TIN VAY hoặc bên thứ ba trung gian hỗ trợ Khách hàng kết nối với TIN VAY.

b. Sử dụng vốn vay đúng mục đích, thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các cam kết, thỏa thuận khác với TIN VAY.

c. Trả nợ gốc, lãi và phí theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và văn bản khác;

d. Cung cấp thông tin và thông báo về các thay đổi (nếu có) liên quan đến thông tin Khách hàng đã cung cấp tại Hợp đồng tín dụng theo hướng dẫn của TIN VAY hoặc bên thứ ba do TIN VAY ủy quyền (nếu có).

e. Khách hàng đồng ý không chuyển nhượng hay chuyển giao quyền, nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung này cho bất kỳ bên nào khác nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của TIN VAY.

f. Chịu trách nhiệm phối hợp với TIN VAY và cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của TIN VAY để TIN VAY thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Khách hàng.

g. Bên vay đồng ý bồi thường cho TIN VAY bất kỳ phí tổn, tổn thất và chi phí thực tế nào mà TIN VAY phải chịu liên quan đến bất kỳ hành vi vi phạm Hợp đồng tín dụng của Bên vay và chịu phạt vi phạm theo thỏa thuận các bên và quy định của pháp luật từng thời kỳ.

- h. Thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng và các thỏa thuận, cam kết với TIN VAY.
- i. Khách hàng xác nhận và cam kết không có người có liên quan nào (được định nghĩa theo Luật Các Tổ Chức Tín Dụng hiện hành và các văn bản hướng dẫn) hạn chế quyền được cấp tín dụng của Khách hàng tại TIN VAY.
- j. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận giữa các bên và quy định pháp luật.

ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TIN VAY

1. Quyền của TIN VAY:

- a. Kiểm tra, giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn vay và trả nợ của Khách hàng.
- b. Từ chối giải ngân và hủy Hợp đồng tín dụng khi Khách hàng không cung cấp đầy đủ, trung thực và hợp lệ các chứng từ được yêu cầu.
- c. Chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện Khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng tín dụng.
- d. Bán nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật hiện hành.
- e. Chuyển giao khoản nợ, thông tin khoản nợ và/hoặc các quyền khác phát sinh từ Hợp đồng tín dụng với Khách hàng cho các chi nhánh, đơn vị khác thuộc TIN VAY hoặc cho bên thứ ba để quản lý hoặc ủy quyền thực hiện công việc nhằm quản lý khoản nợ, thu nợ.
- f. Quyết định việc miễn, giảm lãi tiền vay, phí cho Khách hàng.
- g. Áp dụng các biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ phù hợp với đặc thù của Khách hàng và quy định của pháp luật.
- h. Khởi kiện việc vi phạm Hợp đồng tín dụng theo quy định của pháp luật.
- i. Bên vay đồng ý rằng TIN VAY được phép sử dụng tất cả các thông tin liên quan đến Hợp đồng tín dụng hoặc đến Bên vay nhằm thực hiện Hợp đồng tín dụng hoặc cho các mục đích khác của TIN VAY bao gồm (i) thực hiện các biện pháp bảo đảm hoặc chuyển nhượng quyền của TIN VAY theo Hợp đồng tín dụng; (ii) đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước và (iii) cung cấp thông tin này cho các bên hợp tác, bên tư vấn, bên cung cấp dịch vụ khác cho TIN VAY.
- j. Bên vay đồng ý ủy quyền cho TIN VAY được quyền đại diện Bên vay yêu cầu Ngân hàng nơi Bên vay mở tài khoản nhận tiền vay thực hiện điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất, chuyển trả lại số tiền chuyển nhầm.
- k. Các quyền khác theo thỏa thuận giữa các bên và quy định pháp luật.

2. Nghĩa vụ của TIN VAY:

- a. Cung cấp cho Khách hàng đầy đủ thông tin trước khi xác lập khoản vay.
- b. Thực hiện đúng nội dung Hợp đồng tín dụng và các thỏa thuận, cam kết với Khách hàng.
- c. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận giữa các bên và quy định pháp luật.

ĐIỀU 14. SỰ KIẾN VI PHẠM, CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG, HỦY HỢP ĐỒNG

- 1. TIN VAY có quyền dừng giải ngân và/hoặc thu hồi nợ trước hạn và/hoặc đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi xảy ra một hoặc các sự kiện vi phạm sau:

- a. Bên vay cung cấp thông tin, tài liệu không chính xác, không trung thực và/hoặc không đầy đủ vì bất kỳ lý do nào.
 - b. Bên vay chậm thanh toán lãi vay, nợ gốc và/hoặc các khoản phải thanh toán theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, đã được TIN VAY yêu cầu thực hiện, nhưng Bên vay không thực hiện, hoặc thực hiện không đầy đủ.
 - c. Bên vay vi phạm bất kỳ nghĩa vụ hoặc cam kết nào quy định tại Hợp đồng tín dụng, đã được TIN VAY yêu cầu nhưng Bên vay không khắc phục hoặc khắc phục không đầy đủ.
 - d. Bên vay mất tích hoặc đi khỏi nơi thường trú/nơi ở hiện tại mà không thông báo địa chỉ liên lạc hoặc trong thời gian 02 (hai) tháng TIN VAY không liên lạc được; bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, bị tạm giữ/tạm giam, bị khởi tố bị can, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc là bị đơn hoặc người có nghĩa vụ liên quan trong các vụ án.
 - e. Bên vay có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng khác theo báo cáo của Trung tâm thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC).
 - f. Xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng bất lợi đối với tài sản, tình hình tài chính làm Bên vay mất khả năng trả nợ.
2. Hợp đồng tín dụng giữa TIN VAY và Bên vay sẽ bị thu hồi nợ trước hạn và/hoặc chấm dứt kể từ ngày TIN VAY gửi thông báo cho Bên vay về việc thu hồi nợ trước hạn và/hoặc chấm dứt hợp đồng trước hạn bằng văn bản hoặc các hình thức thông báo khác quy định tại Điều khoản và Điều kiện giao dịch chung này. Tùy thuộc vào quyết định của TIN VAY, các khoản phải trả theo Hợp đồng tín dụng và/hoặc theo hợp đồng khác dù đến hạn hay chưa đến hạn đều được xác định là đến hạn. Bên vay có nghĩa vụ thanh toán tất cả các khoản phí, chi phí phát sinh (nếu có), các khoản phạt (nếu có), lãi, lãi chậm trả và nợ gốc phát sinh cho TIN VAY theo thời hạn nêu tại thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn và/hoặc chấm dứt hợp đồng trước hạn. Nội dung thông báo tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt hợp đồng và/hoặc thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.
- Nếu Bên vay không thanh toán đầy đủ khoản nợ trong thời hạn TIN VAY nêu trong thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn và/hoặc chấm dứt hợp đồng trước hạn, thì kể từ ngày hết hạn thanh toán, khoản nợ gốc chưa thanh toán sẽ tiếp tục phải chịu lãi suất theo mức Lãi suất quá hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng.
3. Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng tín dụng thì các quyền yêu cầu thanh toán của TIN VAY, nghĩa vụ thanh toán nợ của Bên vay theo quy định của Hợp đồng tín dụng vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Hợp đồng được chấm dứt.
4. Hợp đồng tín dụng tự động chấm dứt trong trường hợp Khách hàng đã hoàn tất nghĩa vụ trả nợ của mình theo quy định tại hợp đồng.
5. Hợp đồng tín dụng bị hủy trong các trường hợp sau:
- a. TIN VAY không thể thực hiện giải ngân theo thông tin Khách hàng cung cấp.
 - b. Các trường hợp khác theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và quy định của pháp luật.
- ĐIỀU 15. XỬ LÝ SỐ TIỀN THANH TOÁN THỪA**

1. Trường hợp Khách hàng thanh toán nhiều hơn so với số tiền trả nợ hàng kỳ theo Lịch thanh toán nhưng không có nhu cầu trả nợ trước hạn, Khách hàng đồng ý rằng số tiền chênh lệch này sẽ được TIN VAY hoặc bên thứ ba do TIN VAY ủy quyền hỗ trợ quản lý và không được hưởng lãi. Vào Ngày đến hạn thanh toán của các Kỳ trả nợ tiếp theo, TIN VAY có quyền (không phải nghĩa vụ) trích tiền từ số tiền chênh lệch thừa này để khấu trừ vào Số tiền trả nợ đến hạn cho khoản vay của Khách hàng tại TIN VAY theo thứ tự ưu tiên khoản vay nào có kỳ hạn thanh toán đến trước. Trường hợp Khách hàng có nhiều khoản vay có cùng kỳ hạn thanh toán thì số tiền chênh lệch thừa này sẽ được ưu tiên phân bổ cho khoản vay có dư nợ lớn hơn tại thời điểm phân bổ.

2. Hai bên đồng ý rằng, trường hợp Khách hàng chấm dứt hoặc tắt toán toàn bộ Hợp đồng tín dụng, số tiền thanh toán thừa sẽ được TIN VAY hỗ trợ quản lý không lãi suất và được xử lý như sau:

a. Đối với số tiền thanh toán thừa ≤ 100.000 (Một trăm nghìn) đồng:

Nếu trong vòng 01 (một) tháng: (điều kiện 1) Bên vay không phát sinh khoản vay nào khác tại TIN VAY; và (điều kiện 2) TIN VAY không nhận được yêu cầu hoàn trả bằng văn bản của Khách hàng gửi đến TIN VAY, hoặc Khách hàng có yêu cầu hoàn trả bằng văn bản nhưng không đến nhận tiền trong thời hạn mà TIN VAY đề nghị tại văn bản xác nhận hoàn trả, thì Khách hàng tại đây đồng ý từ bỏ quyền sở hữu số tiền thanh toán thừa này, số tiền này sẽ thuộc quyền sở hữu của TIN VAY.

b. Đối với số tiền thanh toán thừa > 100.000 (Một trăm nghìn) đồng:

Nếu trong vòng 03 (ba) tháng: (điều kiện 1) Bên vay không phát sinh khoản vay nào khác tại TIN VAY; và (điều kiện 2) TIN VAY không nhận được yêu cầu hoàn trả bằng văn bản của Khách hàng gửi đến TIN VAY, hoặc Khách hàng có yêu cầu hoàn trả bằng văn bản nhưng không đến nhận tiền trong thời hạn mà TIN VAY đề nghị tại văn bản xác nhận hoàn trả, thì Khách hàng tại đây đồng ý từ bỏ quyền sở hữu số tiền thanh toán thừa này, số tiền này sẽ thuộc quyền sở hữu của TIN VAY.

ĐIỀU 16. BẢO MẬT THÔNG TIN

1. Thông tin Khách hàng là thông tin do Khách hàng cung cấp trong quá trình Khách hàng đăng ký vay, Khách hàng cung cấp trong Hợp đồng tín dụng và/hoặc phát sinh trong quá trình TIN VAY cung ứng các sản phẩm, dịch vụ của TIN VAY cho Khách hàng và/hoặc các thông tin có liên quan khác bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin: họ và tên, mẫu chữ ký, chữ ký điện tử, ngày, tháng, năm sinh, quốc tịch, nghề nghiệp, địa chỉ nơi đăng ký thường trú, nơi ở hiện tại, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, số, ngày cấp, nơi cấp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu của Khách hàng, các thông tin liên quan đến khoản vay, lịch sử tín dụng, việc trả nợ, người tham chiếu của Khách hàng,...

2. Khách hàng chấp thuận để TIN VAY thu thập và sử dụng, lưu trữ, chia sẻ cho bên thứ ba thông tin của Khách hàng và/hoặc thông tin Hợp đồng tín dụng nhằm phục vụ các hoạt động sau đây:

a. Giao kết, thực hiện Hợp đồng tín dụng.

b. Trực tiếp hoặc thông qua bên thứ ba thực hiện các đánh giá và phân tích liên quan đến Bên vay để phục vụ cho mục đích đánh giá và kiểm soát rủi ro.

- c. Thế chấp hoặc chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ của TIN VAY theo quy định tại Hợp đồng tín dụng.
 - d. Quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ của TIN VAY.
 - e. Thu hồi nợ.
 - f. Cung cấp cho nhà cung cấp các dịch vụ của TIN VAY, bao gồm nhưng không giới hạn: dịch vụ liên quan đến hệ thống công nghệ, dịch vụ chuyển phát, tin nhắn, bảo hiểm,...
 - g. Cung cấp cho bên mua nợ theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.
 - h. Cung cấp, tra cứu và sử dụng các thông tin từ Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam và các bên cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng.
 - i. Các mục đích khác phục vụ cho hoạt động cho vay phù hợp với thỏa thuận giữa TIN VAY và các đối tác khác.
 - j. Cung cấp cho cơ quan chức năng có thẩm quyền.
 - k. Thực hiện lưu trữ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
 - l. Các mục đích xử lý dữ liệu theo Điều khoản bảo vệ và xử lý dữ liệu.
3. TIN VAY cam kết tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về nghĩa vụ bảo mật thông tin và dữ liệu cá nhân Khách hàng.

ĐIỀU 17. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI HỢP ĐỒNG

- 1. Trường hợp Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ một hoặc một số nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp đồng tín dụng ngoại trừ việc Khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay khi đến hạn thanh toán, Khách hàng có trách nhiệm chịu phạt 08% (tám phần trăm) trên phần nghĩa vụ bị vi phạm cho TIN VAY.
- 2. Ngoài trách nhiệm tại khoản 1 Điều này, Khách hàng có trách nhiệm bồi thường cho TIN VAY toàn bộ thiệt hại, tổn thất, chi phí và phí tổn mà TIN VAY phải gánh chịu vì sự vi phạm của Khách hàng.

ĐIỀU 18. ĐIỀU KHOẢN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

- 1. Khách hàng thực hiện đăng ký các sản phẩm, dịch vụ tài chính của TIN VAY, giao kết Hợp đồng tín dụng, các văn bản khác liên quan trong quá trình cấp tín dụng và thực hiện các giao dịch khác với TIN VAY bằng phương tiện điện tử, trên hệ thống nền tảng giao dịch điện tử của TIN VAY hoặc của bên thứ ba hợp tác, cung cấp dịch vụ cho TIN VAY (gọi chung là “Giao dịch điện tử”).
- 2. Khi thực hiện các Giao dịch điện tử, Khách hàng cam kết:
 - a. Khách hàng thừa nhận rằng bất cứ hành động thực hiện Giao dịch điện tử nào được thực hiện từ: (1) số điện thoại Khách hàng cung cấp cho TIN VAY; hoặc (2) bằng tài khoản của Khách hàng đăng ký trên hệ thống nền tảng giao dịch điện tử của TIN VAY/đối tác của TIN VAY, hoặc (3) bằng tài khoản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp/xác nhận cho Khách hàng đều được coi là Giao dịch điện tử do Khách hàng thực hiện. Khách hàng chịu trách nhiệm với mọi giao dịch được thực hiện thông qua số điện thoại, tài khoản của Khách hàng.
 - b. Khách hàng có trách nhiệm bảo mật, bảo vệ thiết bị điện tử cá nhân, số điện thoại, tên truy cập và mật khẩu đăng nhập tài khoản của Khách hàng, chữ ký điện tử và các thông tin,

yếu tố định danh khác của Khách hàng để đảm bảo rằng chỉ có Khách hàng mới có quyền truy cập và sử dụng để thực hiện Giao dịch điện tử. Khách hàng cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm về những rủi ro và thiệt hại do mất quyền kiểm soát các thiết bị, thông tin trên gây ra (nếu có).

c. Khách hàng phải thông báo ngay cho TIN VAY để kịp thời xử lý khi thiết bị cá nhân, số điện thoại, tài khoản, chữ ký điện tử và/hoặc các thông tin, yếu tố định danh khác của Khách hàng không còn thuộc sự kiểm soát của Khách hàng; đồng thời Khách hàng phải chịu trách nhiệm về các giao dịch, những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước khi TIN VAY nhận được thông báo của Khách hàng.

d. Khách hàng có trách nhiệm duy trì số điện thoại, email trong tình trạng nhận được thông tin và thông báo từ TIN VAY. Theo đó, TIN VAY sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp số điện thoại và/hoặc email của Khách hàng không thể nhận được thông tin vì bất kỳ lý do gì. Mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ số điện thoại/email mà Khách hàng cung cấp/cập nhật cho TIN VAY mặc nhiên được hiểu là gửi đến cho Khách hàng hoặc gửi từ Khách hàng.

e. Trong trường sử dụng chữ ký điện tử để xác nhận Giao dịch điện tử, Khách hàng đồng ý chịu trách nhiệm về việc ký bằng chữ ký điện tử và chịu mọi chi phí liên quan đến chữ ký điện tử được cung cấp bởi các đối tác hoặc bên cung cấp dịch vụ cho Khách hàng/TIN VAY.

3. Để thực hiện các Giao dịch điện tử, TIN VAY có quyền:

a. Thực hiện định danh khách hàng thông qua (các) phương thức theo quy định nội bộ của TIN VAY ban hành trong từng thời kỳ và tuân thủ theo quy định pháp luật.

b. Cung cấp thông tin của Khách hàng cho đối tác thứ ba cung cấp các dịch vụ và các hoạt động liên quan đến Giao dịch điện tử theo quy định tại Điều khoản bảo vệ và xử lý dữ liệu.

c. Sử dụng thông tin do Khách hàng cung cấp để hỗ trợ thực hiện đăng ký chữ ký điện tử cho Khách hàng với đối tác hoặc bên cung cấp dịch vụ của TIN VAY.

d. Các quyền khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.

4. Phương thức giao kết Giao dịch điện tử: Khách hàng đồng ý ký/giao kết các Giao dịch điện tử (bao gồm Đề nghị vay, Hợp đồng tín dụng và các văn bản khác khi đăng ký, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của TIN VAY) bằng các phương tiện điện tử.

Việc đồng ý giao kết Giao dịch điện tử được thể hiện thông qua phương thức điện tử, bằng cách sử dụng một trong các hình thức, thao tác để xác nhận đồng ý trên phương tiện điện tử (tùy theo lựa chọn, yêu cầu của TIN VAY) bao gồm nhưng không giới hạn: xác nhận bằng chữ ký số, chữ ký điện tử, nhập mật khẩu dùng một lần (mã OTP), nhập mã PIN/mật khẩu đăng nhập tài khoản của Bên vay trên hệ thống giao dịch điện tử của TIN VAY hoặc đối tác của TIN VAY hoặc cơ quan nhà nước, thực hiện xác thực bằng sinh trắc học (vân tay, khuôn mặt...), đánh dấu vào ô lựa chọn đồng ý giao kết/đồng ý nội dung, xác nhận thông qua cuộc gọi thoại, tin nhắn tới số điện thoại đã được Bên vay cung cấp, hoặc thực hiện giao kết Giao dịch điện tử bằng hình thức khác do TIN VAY thông báo, yêu cầu từng thời kỳ (gọi chung là “Hình thức xác nhận ký Giao dịch điện tử”).

Bằng cách thực hiện một trong các Hình thức xác nhận ký Giao dịch điện tử, Khách hàng công nhận không hủy ngang và chịu trách nhiệm đối với các Giao dịch điện tử đã giao kết, xác nhận với TIN VAY. Các Giao dịch điện tử này được coi là đã được Khách hàng ký xác nhận, có giá trị pháp lý tương tự như văn bản giấy có chữ ký tay của Khách hàng. Tài liệu, dữ liệu về giao dịch tương ứng, số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu trữ bởi hệ thống nền tảng giao dịch điện tử của TIN VAY hoặc đối tác của TIN VAY có giá trị pháp lý là chứng cứ chứng minh sự đồng ý, chấp thuận của Khách hàng.

ĐIỀU 19. THỎA THUẬN CUNG CẤP THÔNG TIN TÍN DỤNG

1. Khách hàng đồng ý cho TIN VAY cung cấp thông tin tín dụng của Khách hàng tại TIN VAY cho công ty thông tin tín dụng (“Đối tác”) mà TIN VAY đang là tổ chức tham gia (hoặc dự kiến là tổ chức tham gia) và TIN VAY được nhận lại thông tin từ Đối tác.
2. TIN VAY có trách nhiệm thông báo với Khách hàng thông tin về Đối tác tại khoản 1 Điều này.
3. Tại thời điểm xác lập Hợp đồng tín dụng, TIN VAY đã thông báo với Khách hàng thông tin của công ty thông tin tín dụng sau:
 - Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN DỤNG VIỆT NAM (PCB)
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0102547296
 - Đăng ký lần đầu: ngày 27/11/2007
4. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm tất cả thông tin tín dụng, dữ liệu liên quan của Khách hàng tại TIN VAY. Việc thực hiện cung cấp thông tin tín dụng của TIN VAY cho Đối tác đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
5. Trong trường hợp Đối tác bị thu hồi Giấy chứng nhận, TIN VAY sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Khách hàng cho Đối tác và Khách hàng đồng ý thông tin tín dụng của Khách hàng tại Đối tác được xử lý theo quy định pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. TIN VAY có trách nhiệm thông báo với Khách hàng về việc xử lý thông tin tín dụng của Khách hàng trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày TIN VAY nhận được thông báo của Đối tác về phương án xử lý thông tin tín dụng.
6. Khách hàng khẳng định rằng mình hiểu và biết rõ rằng: (i) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (ii) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của công ty thông tin tín dụng; và (iii) mọi sự đồng ý của Khách hàng tại Điều khoản này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Khách hàng vay theo các quy định pháp luật có liên quan.

ĐIỀU 20. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Các Hợp đồng tín dụng, giao dịch giữa TIN VAY và Khách hàng được điều chỉnh theo quy định pháp luật Việt Nam.

2. Những nội dung chưa được quy định tại Hợp đồng tín dụng được thực hiện theo các thỏa thuận, cam kết khác giữa Khách hàng với TIN VAY và theo quy định pháp luật có liên quan.
3. Mọi tranh chấp, bất đồng phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng tín dụng giữa Khách hàng và TIN VAY sẽ được giải quyết bằng thương lượng giữa hai bên. Trong trường hợp việc thương lượng không thành công, hai bên thống nhất tranh chấp giữa Khách hàng và TIN VAY liên quan đến Hợp đồng tín dụng sẽ do Tòa án nơi TIN VAY có trụ sở chính giải quyết. Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí. Phán quyết của Tòa án có giá trị buộc các bên phải thi hành. Trong thời gian Tòa án chưa đưa ra phán quyết, các bên vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng giữa các bên.